TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 908/2023/HS-PT
Ngày: 11 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Các Thẩm phán*:* Ông Bùi Xuân Trọng;

Bà Lê Thị Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1222/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Phàn A Q và các bị cáo khác phạm tội "Giết người", do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phàn A Q, sinh năm 2003 tại tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản M, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn A S và bà Vàng Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 30/8/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

2. Phàn Ngọc H, sinh năm 2000, tại tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản M, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn Dâu Q1 và bà Phàn Xa Đ; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo Phàn Ngọc H đang bị phục hồi khởi tố, điều tra vụ án "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác" xảy ra năm 2018 theo quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can số 01 ngày 09/3/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Lai Châu; hiện vụ án của bị cáo đang được Cơ quan CSĐT Công an huyện P thụ lý, điều tra, xác minh, xử lý trong vụ án khác; bị bắt, tạm giam từ ngày 08/3/2023 tại trại Tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

3. Trang Văn X, sinh năm 1997, tại tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động Tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trang Văn K (đã chết) và bà Lò Thị L1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/3/2023 tại trại Tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

4. Tẩn Quang B, sinh năm 2000, tại tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản M, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tẩn A S1 và bà Phàn Xa P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 17/3/2023 tại trại Tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Công H1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Phàn Ngọc H, Trang Văn X và Tẩn Quang B: Ông Nguyễn Xuân O - Luật sư thuộc Trung tâm Tư vấn pháp luật và Bảo trợ tư pháp cho người nghèo tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 26/4/2022, Phàn A Q cùng 04 người bạn gồm: Phàn Việt A sinh năm 2004, Lý Đức T sinh năm 2005 cùng trú tại bản G, xã B, huyện P; Tẩn Láo T1 sinh năm 2004, trú tại bản L, xã S, huyện P và Vàng H sinh năm 2004, trú tại bản Nà Cúng, xã B, huyện P cùng nhau đi chơi. Khi đến km 7 + 600 Quốc lộ A thuộc địa phận bản M, xã H, huyện P thì xảy ra mâu thuẫn, xích mích giữa Phàn A Q với nhóm 03 người của Đèo V gồm: Đèo V sinh năm 2005, trú tại bản P, xã K, huyện P; Lò Văn T2 sinh năm 2004, trú tại bản H, xã K, huyện P và Phùng Văn D sinh năm 2003, trú tại bản Đ, xã K, huyện P. Sau đó, nhóm của Đèo Vinh Q2 đã ép làm đổ xe của Phàn A Q do Phàn Việt A đang điều khiển rồi dùng cây mía, dây thắt lưng và chân, tay đánh Phàn A Q làm Phàn A Q bị đau và bỏ chạy. Khi Phàn A Q đã bỏ chạy, Đèo V thách thức hẹn Phàn A Q: "*Nếu thấy cay thì xuống K tìm tao*".

Khi nhóm của Đèo Vinh Q2 đi về, Phàn A Q gọi điện thoại cho Phàn Ngọc H là anh họ của Q kể lại chuyện vừa bị đánh, một lúc sau, H đến gặp Q. Q rủ H tối đi gặp nhóm của Đ1 Vinh Quang giải quyết mâu thuẫn, H đồng ý. Phàn A Q đi xe mô tô về nhà lấy 01 con dao phát dài khoảng 01m, có cán bằng gỗ dài khoảng 70cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 20cm rồi lấy một chiếc áo khoác bọc lại để ở cạnh ống xả xe máy và điều khiển xe quay lại chỗ T, T1, Việt A, H2 đang ngồi đợi rồi cùng nhau quay về trường Trung học phổ thông huyện P, điểm trường M. Phàn A Q cất giấu con dao ở gầm giường ngủ trong ký túc xá.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Phàn A Q nhắn tin qua Messenger với Đèo V nội dung: Tối xuống sân vận động thị trấn P để nói chuyện, Đèo V đồng ý. Phàn A Q nhắn tin cho Phàn Ngọc H hẹn ra sân vận động gặp Đèo V, H nhất trí. Phàn A Q tiếp tục nhắn tin cho Tẩn Quang B rủ B đi gặp nhóm của Đèo V để giải quyết mâu thuẫn. B đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Phàn A Q

nhắn tin Messenger cho Hoàng Văn C sinh năm 2005, trú tại: bản M, xã H, huyện P rủ C cùng đi gặp nhóm của Đèo V để giải quyết mâu thuẫn. Chính đồng ý. Sau đó Phàn A Q lấy con dao phát giấu sẵn từ chiều rồi cùng T1, T, Việt A đi ra ngoài cổng trường gặp C. Phàn A Q đi cùng xe mô tô biển kiểm soát 90H3 - 0038 của Phàn Việt A với T do T điều khiển, C đi một mình một xe, còn H2, Việt A và T1 đi cùng một xe biển kiểm soát 25B1-379.41 của Tả do Việt A điều khiển. Khi đến ngã ba M, Phàn A Q nhắn tin cho Đèo Vinh Q2 hỏi có xuống P không? Đèo Vinh Q2 bảo không xuống và thách Phàn A Q đi tìm. Phàn A Q gọi điện cho H rủ H đi tìm nhóm của Đèo V để giải quyết. Do H đang ăn cơm cùng Trang Văn X nên H rủ X đi cùng, X đồng ý. Trang Văn X điều khiển xe mô tô BKS: 25B1-752.70 của H chở H. Khi H và X đi đến cầu P thì gặp Tần Quang B điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 25B1-815.62 *(B mượn của anh trai tên là Tần Quang L2)*. H rủ B cùng đi đến ngã ba M gặp Phàn A Q để giải quyết mâu thuẫn cho Phàn A Q.

Sau khi gọi điện cho Phàn Ngọc H, Phàn A Q gọi điện cho Đ1 Vinh Quang hỏi: "*Đang ở đâu?"* thì Đèo Vinh Q2 trả lời: "*Bố mày ở M, mày giỏi thì đi tìm đi"*. Phàn A Q nghe trong điện thoại thấy tiếng đánh bi-a nên đoán là Đèo V đang chơi bi-a ở bản H, xã M, huyện P nên khi nhóm của Phàn A Q gặp H, X, B tại ngã ba M thì Phàn A Q nói với H là Đèo Vinh Quang đang đánh bi-a ở bản H, xã M, huyện P và đưa con dao phát cho H cầm rồi tất cả cùng nhau đi đến bản H.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, nhóm của Phàn A Q đi đến nhà ông Vàng Văn Đ2 sinh năm 1975 tại bản H, xã M thì thấy Đèo Vinh Q2 cùng Lò Văn T2, Phùng Văn D và Đồng Ngọc K1, đang đánh bi-a. Phàn A Q đi vào trước nói: "*Đèo Quang đâu?"* theo sau Phàn A Q là B, H, X. Vào đến nơi, các bị cáo chửi mắng, đe dọa "*Đ.mẹ mày muốn chết à"*. H cầm dao chỉ thẳng vào người Đèo Vinh Q2, T2, D và K1 hỏi: "*Thằng nào đánh em tao?",* Phàn A Q chỉ tay vào Đèo Vinh Q2 nói: "*Thằng này"*. Thấy H cầm dao nên T2, D, K1 bỏ chạy vào trong nhà ông Đ2 còn Đèo Vinh Q2 bị B dùng tay giữ vào vai phải không cho chạy và hỏi: "*Sao mày đánh Phàn A Q?",* H cầm dao kề vào cổ Đèo V, B dùng tay tát vào mặt Đèo V 01 phát, thấy mọi người đánh nhau nên ông Vàng Văn Đ2 chạy ra xô vào người B nên B tát bị trượt. Ông Đ2 một tay giữ tay cầm dao của H rồi ôm và đẩy H ra. Phàn A Q nhặt lấy một gậy bi-a bằng gỗ ở trên bàn, dùng chân đạp gẫy thành 02 đoạn, rồi cầm đoạn gậy to có kích thước: Chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, khối lượng 318,05 gam và dùng 02 tay vụt mạnh về phía Đèo V, Đèo V giơ tay phải lên đỡ nên bị gậy đánh trúng vào tay, Đèo V cúi người xuống tránh thì Phàn A Q tiếp tục dùng gậy vụt trúng vào vùng đầu của Đèo V làm cho Đ1 Vinh Quang loạng choạng; X chạy đến dùng tay đẩm vào ngực làm Đèo Vinh Quang lùi lại, X tiếp tục dùng tay đẩy mạnh vào người làm Đèo Vinh Q2 ngã nằm xuống sân, X tiếp tục dùng chân đá vào đùi của Đèo V. Khi thấy Đèo Vinh Q2 gượng dậy thì Phàn A Q tiếp tục dùng gậy vụt 01 phát trúng vào vùng lưng của Đèo V. Sau khi thấy Đèo Vinh Quang bị thương, chảy nhiều máu và ngất, co giật thì nhóm của Phàn A Q bỏ về. Khi ra ngoài cổng nhà ông Vàng Văn Đ2, B đưa con dao phát cho Phàn A

Q *(Trong lúc ông Đ2 giằng co và đẩy H ra thì con dao bị ông Đ2 giằng được từ tay H và để ở sân, B nhặt và đưa cho Phàn A Q)*. Trên đường đi được 160 mét về hướng chợ M1, Phàn A Q ném con dao xuống cạnh đường, cơ quan CSĐT đã truy tìm con dao này nhưng không có kết quả. Thấy Đèo Vinh Q2 bị đánh chảy máu, co giật và bất tỉnh nên mọi người đưa Đèo V đi cấp cứu tại Phòng khám Đ3 rồi chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh L để cấp cứu.

Sau khi xảy ra vụ việc, chị Vàng Thị Hồng T3 (con ông Đ2) đã gọi điện báo tin cho Công an xã M. Khi Công an xã M đến hiện trường nơi xảy ra vụ việc và lập Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, chị T3 đã giao nộp các đồ vật liên quan đến vụ việc gồm 04 đoạn gậy gỗ (cơ bi-a bị gãy). Cơ quan CSĐT đã cho Phàn A Q nhận dạng 04 đoạn gậy trên. Kết quả Phàn A Q nhận dạng được đoạn gậy có chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, khối lượng 318, 05 gam là chiếc gậy Phàn A Q dùng để đánh Đèo V. Trên cơ sở kết quả nhận dạng, cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định đối với chiếc gậy trên.

Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 367/22/TC-ADN ngày 12/8/2022 của V Kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên đoạn gậy gỗ gửi giám định: Dương tính.

- ADN thu từ đoạn gậy gỗ gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Đèo Vinh Q2 và không trùng khớp với ADN của Phàn A Q trên các Locus STR đã so sánh.

Đối với Đèo Vinh Q2, sau khi được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L đến ngày 06/5/2022 thì xuất viện nên Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Đèo V. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 87/22/TgT ngày 12/8/2022 của V kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng thái dương đỉnh phải có kích thước nhỏ.

- Sẹo vùng vai trái kích thước trung bình.

- Vết thay đổi sắc tố da vùng lưng.

- Lún vỡ bản trong và bản ngoài xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, có mảnh xương di lệch vào trong hộp sọ 8,6mm. Điện não đồ biểu hiện kích thích nhẹ.

- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải đã điều trị không có di chứng thần kinh, không còn hình ảnh trên phim chụp.

- Nhu mô não không tổn thương.

2. Kết luận

- Sẹo vùng thái dương đỉnh phải kích thước nhỏ: 01%.

- Sẹo vùng vai trái kích thước trung bình: 02%.

- Vết thay đổi sắc tố da vùng lưng: 01%.

- Lún hai bản xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, điện não đồ kích thích nhẹ: 21%.

- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải đã điều trị không có di chứng thần kinh, không còn hình ảnh trên phim chụp: 08%.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BTYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **30%** (ba mươi phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Các vết thương sẹo vùng thái dương đỉnh phải, lún hai bản xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải, mảnh xương vỡ vùng đỉnh phải đè vào vỏ não và vết thay đổi sắc tố da vùng lưng là do vật tày cứng tác động tại chỗ gây ra.

- Vết sẹo vùng vai trái do vật có cạnh sắc gây ra.

- Đoạn gỗ được gửi đến giám định có thể gây ra các vết thương sẹo vùng thái dương đỉnh phải, lún hai bản xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, mảnh xương vỡ vùng đỉnh phải đè vào vỏ não và vết thay đổi sắc tố da vùng lưng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình các bị cáo Phàn A Q, Tẩn Quang B, Phàn Ngọc H, Trang Văn X đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*). Đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho 04 bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1, khoản 4 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 47, khoản 1 Điều 54; Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phàn A Q, Phàn Ngọc H, Trang Văn X, Tẩn Quang B.

1. Về tội danh đối với các bị cáo: Tuyên bố các bị cáo Phàn A Q, Phàn Ngọc H, Trang Văn X, Tẩn Quang B phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Phàn A Q 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 30/8/2022.

- Xử phạt Phàn Ngọc H 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/3/2023.

- Xử phạt Trang Văn X 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/3/2023.

- Xử phạt Tẩn Quang B 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 17/3/2023;

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/9/2023, các bị cáo Phàn A Q, Phàn Ngọc H, Trang Văn X, Tẩn Quang B cùng kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Phàn A Q, Phàn Ngọc H, Trang Văn X, Tẩn Quang B giữ nguyên kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt; khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, khẳng định việc tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Phàn A Q, Phàn Ngọc H, Trang Văn X, Tẩn Quang B về tội: Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Do các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, nhân thân không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên hình phạt tù tòa cấp sơ thẩm áp dụng với các bị cáo: Phàn A Quang: 08 năm, Phàn Ngọc H: 07 năm 6 tháng, Trang Văn X và Tẩn Quang B mỗi bị cáo 07 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q và B không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với cả 04 bị cáo.

- Người bào chữa cho 04 bị cáo có quan điểm: Nhất trí về tội danh, tuy nhiên các bị cáo không có mục đích cố ý giết người, đồng phạm giản đơn và hậu quả là người bị hại bị tổn hại 30% sức khỏe. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại, phía gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và tại phiên tòa sơ thẩm cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Phàn Ngọc H và Trang Văn X trong quá trình ở địa phương đã có công cứu giúp người bị tai nạn giao thông và gia đình người bị nạn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo Trang Văn X có thời gian đi lính nghĩa vụ, phục vụ trong quân đội và đã được phục viên. Bị hại cũng có lỗi khi đánh và thách thức Phàn A Q. Hình phạt cấp sơ thẩm đã cân nhắc nhưng vẫn có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn kháng cáo, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Trong quá trình điều tra truy tố và tại các phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đảm bảo về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù

hợp khách quan với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt từ 17 giờ chiều ngày 26/4/2022 giữa Đèo Vinh Q2 và Phàn A Q mà Q đã chuẩn bị dao, nhắn tin thách thức bị hại, kêu gọi các đồng phạm và người khác đi tìm bị hại, đến khoảng 22 giờ ngày 26/4/2022, tại quán Bi-a của gia đình ông Vàng Văn Đ2 thuộc bản H, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, Phàn A Q và các đồng phạm đã có hành vi dùng hung khí, chân tay tấn công gây tổn hại sức khỏe cho bị hại Đèo V.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 87/22/TgT ngày 12/8/2022 của V kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Đèo Vinh Quang như sau:

- Sẹo vùng thái dương đỉnh phải kích thước nhỏ: 01%.

- Sẹo vùng vai trái kích thước trung bình: 02%.

- Vết thay đổi sắc tố da vùng lưng: 01%.

- Lún hai bản xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, điện não đồ kích thích nhẹ: 21%.

- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải đã điều trị không có di chứng thần kinh, không còn hình ảnh trên phim chụp: 08%.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BTYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **30%** (ba mươi phần trăm).

[3] Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo Phàn A Q dùng gậy gỗ (cơ bi-a) có kích thước chiều dài 71,05cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm, hẹp nhất 02cm, khối lượng 318,05 gam, dùng 02 tay vụt mạnh vào đầu bị hại, là vùng trọng yếu trên cơ thể có thể dẫn đến hậu quả chết người. Việc bị hại Đèo Vinh Quang không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo Phàn A Q. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Phàn A Q và các bị cáo Phàn Ngọc H, Trang Văn X, Tẩn Quang B là đồng phạm với bị cáo Phàn A Q về tội Giết người với tình tiết định khung: Có tính chất côn đồ, được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, xác định vụ án có đồng phạm, trong đó vai trò của bị cáo Phàn A Q là người chủ mưu, khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia phạm tội và là người thực hành tích cực, các bị cáo Phàn Ngọc H, Trang Văn X, Tẩn Quang B là người giúp sức, thực hành là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt:

[4.1] Các bị cáo Phàn A Q, Tẩn Quang B, Trang Văn X đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phàn Ngọc H chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên về nhân thân bị cáo Phàn Ngọc H đang bị phục hồi khởi tố, điều tra vụ án Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác xảy ra năm 2018 theo quyết định phục hồi điều tra vụ án hình

sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can số 01 ngày 09/3/2023 của Cơ quan cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Lai Châu, hiện vụ án của bị cáo đang được Cơ quan CSĐT Công an huyện P thụ lý, điều tra, xác minh, xử lý trong vụ án khác. Cả 04 bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tuổi đời còn trẻ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng, được bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt… là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt, đồng thời áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt cả 04 bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự (12 năm tù), trong đó: Xử phạt bị cáo Phàn A Q: 08 năm tù, Phàn Ngọc H: 07 năm 06 tháng tù, Trang Văn X và Tẩn Quang B mỗi bị cáo 07 năm tù, đều ở mức thấp hoặc khởi điểm của hình phạt tù quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự (07 năm đến 15 năm) là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Q, B không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; người bào chữa cho các bị cáo H, X xuất trình tại liệu thể hiện việc trước khi phạm tội, 2 bị cáo có hành vi cứu giúp người bị nạn. Tuy nhiên, đây chỉ là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có ý nghĩa nhiều trong việc quyết định hình phạt.

[4.2] Với những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo cũng như quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo về việc giảm nhẹ hình phạt. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án và danh mục án phí, lệ phí kèm theo; Quyết định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho cả 04 bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu như sau:

Căn cứ điểm n khoản 1, khoản 4 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 47, khoản 1 Điều 54; Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Xử phạt Phàn A Q 08 năm tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 30/8/2022.

- Xử phạt Phàn Ngọc H 07 năm 06 tháng tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/3/2023.

- Xử phạt Trang Văn X 07 năm tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/3/2023.

- Xử phạt Tẩn Quang B 07 năm tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 17/3/2023;

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Miễn án phí phúc thẩm hình sự phúc thẩm cho các bị cáo Phàn A Q, Tẩn Quang B, Trang Văn X, Phàn Ngọc H.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục T.H.A DS tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hải Thanh